TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 136/2019/HS-ST
Ngày: 09 - 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hồng Trang
Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Từ
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Hường
Ông Trần Huy Lợi
Ông Trần Đình Đường

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Nguyễn Hoàng Anh - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Vân Hà - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 09 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 138/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 198/2019/QĐXXST-HS ngày 27/9/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lô Văn T;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 27/9/1985 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm Đ 3, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; con ông: Lô Văn C và bà Lang Thị T; Vợ: Lữ Thị L; Con: có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/05/2019 đến nay. Có mặt

- *Luật sư bào chữa cho bị cáo:* Ông Vũ Văn Đồng, Văn phòng luật sư Miền Trung và Hà Nội, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Lữ Thị L; sinh năm: 1987; trú tại: Xóm Đ 3, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/5/2019, Lô Văn T điều khiển xe máy đi tìm mua keo, khi đến ngã ba C thì T gặp một người lái xe lai (T không rõ tên, tuổi và địa chỉ) và nhờ

người này chỉ đường mua keo nhưng do không thỏa thuận được giá nên đi về thì người lái xe lai hỏi T: "Có đem ma túy xuống dốc quay đầu xã C1, huyện Q1 được không?", T nói: "Để xem thế nào đã" và đi về nhà.

Ngày 28/5/2019, T tiếp tục điều khiển xe máy BKS: 37G1- 083.17 đi xuống xã C để tìm keo và lại gặp người lái xe lai hôm trước. Người lái xe hỏi T: "Chuyện hôm trước quyết định chưa?", T trả lời: "Để em đi xem keo một lúc rồi tính". Sau đó T đi xem keo một lúc rồi về lại ngã ba xã C gặp lại người ông xe lai và đồng ý đem ma túy đi xướng dốc quay đầu thuộc xã C1, huyện Q1. Người xe lai nói với T: "Đem ma túy xuống đó rồi sẽ có người đưa lại 150.000.000 đồng, cầm tiền về thì tôi sẽ cho 10.000.000 đồng". Người lái xe lai nói xong thì đi khoảng 30 phút rồi quay lại đưa cho T gói ma túy (T kẹp vào giá để đồ xe máy của T) và dặn: "Đưa xuống đó giao cho một ngươi tên Lĩnh" và đưa số điện thoại của Lĩnh cho T. Đến 19 giờ cùng ngày, khi đang đi giao ma túy tại khu vực xã C1, huyện Q1 thì bị lực lượng công an huyện Q1 phát hiện và bắt quả tang, thu giữ tang vật là 01 gói bánh hình hộp gói bằng túi bóng trong suốt nghi là Heroine, 01 chiếc điện thoại di động; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen cam BKS: 37G1-083.17.

Bản kết luận giám định số 801 ngày 31/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lô Văn T gửi tới giám định là ma túy (Heroine). Số chất bột màu trắng thu giữ của Lô Văn T có khối lượng là 310 gam.

Vật chứng thu giữ bao gồm: 01 gói ma túy (Heroine) khối lượng 310 gam (đã lấy 17 gam gửi giám định, còn lại là 293 gam); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng của Lô Văn T; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen cam BKS: 37G1-083.17.

Bản cáo trạng số 167/CT/VKS – P1 ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An quyết định truy tố bị cáo Lô Văn T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lô Văn T 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 28/5/2019. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Điện thoại có liên quan đến tội phạm cần tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe máy, đây là tài sản chung của gia đình, việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, chị Lâm không biết. Do đó, cần trả lại chiếc xe máy cho chị Lữ Thị L.

Về án phí: Buộc bị cáo Lô Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Phần tranh luận:

Người bào chữa cho bị cáo Lô Văn T phát biểu: Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên không tranh luận về phận tội danh; chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, phạm tội với vai trò giúp sức, nên giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức án thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Chị Lữ Thị L không tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chị chiếc xe máy để sinh sống nuôi con.

Bị cáo đồng ý với quan điểm của Luật sư, không tranh luận với Kiểm sát viên, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lô Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, nên đủ căn cứ kết luận: Khoảng 19h ngày 28/5/2019, Lô Văn T nhận 310 gam ma túy (Heroine) của một người đàn ông làm nghề xe lai không quen biết từ ngã ba xã C huyện Quế Phong để giao cho một người đàn ông tên Lĩnh. Người đó thỏa thuận với T, khi gửi xong ma túy thì nhận 150.000.000 đồng đưa về thì được người đó trả công 10.000.000 đồng. Khi Lô Văn T đi đến khu vực xã C1, huyện Q1 thì bị lực lượng công an huyện Q1 kiểm tra, phát hiện bắt người phạm tội quả. Như vậy, bị cáo Lô Văn T biết đối tượng khác mua bán ma túy, nhưng vẫn thực hiện hành vi giao ma túy và lấy tiền bán ma túy với mục đích thu lợi bất chính, nên phạm tội với vai trò giúp sức trong việc mua bán ma túy, nên bị cáo Lô Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Lô Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Xét hành vi, tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước Việt Nam đối với chất ma túy, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, làm suy thoái giống nòi, đạo đức đồng thời là tác nhân lây lan nạn dịch HIV. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi nên vẫn thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và để phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lô Văn T chưa thu lợi bất chính và hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về các quyết định và hành vi tố tụng trong quá trình điều ta, truy tố của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, Luật sư và bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định.

[6] Đối với người đàn ông xe lai đã thuê T đi bán ma túy và người đàn ông tên Lĩnh hẹn nhận ma túy từ T, Cơ quan cảnh sát điều tra đã xác minh nhưng không biết rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở xử lý nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về vật chứng vụ án: Ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Điện thoại có liên quan đến tội phạm cần tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe máy, đây là tài sản chung của gia đình, việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, chị Lâm không biết. Do đó, cần trả lại chiếc xe máy cho chị Lữ Thị L.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Lô Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lô Văn T **20** (hai mươi) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 28/5/2019. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Lô Văn T.

2. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 293 gam Heroine và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia thu giữ của bị cáo Lô Văn T.

- Trả lại cho chị Lữ Thị L 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Execiter màu đen cam BKS 37G1-083.17.

Đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 9 năm 2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lô Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lô Văn T và chị Lữ Thị L có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND Cấp Cao;
- VKSND Cấp Cao;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Cục THA tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã C, h. Q;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hồng Trang